

PHÒNG TTTT THỐNG KÊ

CÁC PHƯƠNG ÁN ĐIỀU TRA THỐNG KÊ ĐANG THỰC HIỆN VÀ THAY ĐỔI TỪ NĂM 2022

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
	Trang Web (hoặc phần mềm)	<a href="https://trongtrot.gso.gov.vn">https://trongtrot.gso.gov.vn</a>	<a href="https://trongtrot.gso.gov.vn">https://trongtrot.gso.gov.vn</a>	
	Quyết định số/ngày/tháng/năm	Theo QĐ số 1501/QĐ-TCTK ngày 18 tháng 10 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống Kê		
	TÊN CUỘC ĐIỀU TRA	ĐIỀU TRA ĐIỆN TÍCH GIEO TRỒNG CÂY NÔNG NGHIỆP	Tên cuộc điều tra không đổi	
I	<b>MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA</b>			
1	Mục đích	Thu thập số liệu về diện tích gieo trồng các loại cây nông nghiệp theo từng vụ sản xuất đối với cây hằng năm và từng năm đối cây lâu năm của mỗi địa phương; làm cơ sở tính toán một số chỉ tiêu như: sản lượng cây trồng, cơ cấu diện tích gieo trồng, hệ số sử dụng đất.		

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
2	Yêu cầu	<p>- Yêu cầu của cuộc điều tra diện tích gieo trồng cây nông nghiệp là phản ánh kịp thời, toàn diện, đầy đủ, trung thực kết quả gieo trồng từng loại cây của tất cả các loại hình kinh tế trên lãnh thổ.</p> <p>'- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý thông tin, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu cuộc điều tra phải được thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của phương án.</p>		
<b>II</b>	<b>PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA</b>			
1	Phạm vi điều tra	<p>- Phạm vi theo lãnh thổ: cuộc điều tra tiến hành ở tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là tỉnh)</p> <p>'- Phạm vi theo loại hình kinh tế: cuộc điều tra thu thập thông tin từ loại hình kinh tế ngoài nhà nước (trừ doanh nghiệp, HTX), không thu thập thông tin từ các loại hình kinh tế nhà nước và kinh tế có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài</p>		
2	Đối tượng điều tra	<p>'- Cây hằng năm</p> <p>'- Cây lâu năm trồng tập trung</p>		

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
3	Đơn vị điều tra	<p>- Thôn, ấp, bản của xã (sau đây gọi chung là thôn) có gieo trồng cây hằng năm trong vụ sản xuất; có diện tích cây lâu năm trồng tập trung. - Phường/thị trấn có gieo trồng cây hằng năm trong vụ sản xuất trên 5 ha; có diện tích cây lâu năm trồng tập trung trên 5 ha.</p>		
III	<b>LOẠI ĐIỀU TRA</b>	Điều tra toàn bộ các đơn vị điều tra		
IV	<b>THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA</b>			
1	Thời điểm điều tra	<p><b>* Đối với cây hằng năm:</b>  Theo từng vụ sản xuất:  - Kết thúc gieo trồng vụ Đông xuân  - Kết thúc gieo trồng vụ Thu mùa  Trong từng vụ sản xuất, mỗi địa phương có thể trồng nhiều loại cây khác nhau và mỗi loại cây kết thúc gieo trồng vào từng thời điểm khác nhau. Do vậy, điều tra diện tích gieo trồng cần thực hiện vào những thời điểm có thể thu thập thông tin đầy đủ nhất về diện tích</p>		
2	Thời kỳ thu thập thông tin	<p><b>* Số liệu thời điểm:</b>  - Cây hằng năm tại thời điểm kết thúc vụ gieo trồng  - Cây lâu năm tại thời điểm 1/11 năm điều tra  <b>* Số liệu thời kỳ:</b>  Đối với cây lâu năm là số phát sinh thực tế trong 12 tháng trước thời điểm điều tra, từ 1/11 năm trước năm điều tra đến ngày 31/10 năm điều tra</p>		

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
3	Thời gian điều tra	10 ngày bắt đầu từ thời điểm điều tra		
4	Phương pháp điều tra	<p>Áp dụng phương pháp thu thập số liệu gián tiếp để thu thập thông tin, trường thôn hoặc người được phân công ghi phiếu điều tra căn cứ vào thông tin về sản xuất trồng trọt tại địa bàn từ tài liệu, sổ sách hiện có và tình hình thực tế để tiến hành tổng hợp thông tin và ghi vào phiếu điều tra. Trường thôn hoặc người được phân công ghi phiếu điều tra có thể sử dụng kỹ thuật kê khai trực tiếp hoặc kê khai loại trừ để tổng hợp thông tin.</p>		
a	Kê khai trực tiếp	<p>- Kê khai trực tiếp: Áp dụng đối với những cây trồng khác nhau trồng đan xen trên cùng cánh đồng. Phương pháp này cũng áp dụng ở những khu vực mới khai hoang phục hoá, mở rộng diện tích gieo trồng vụ hiện tại mà thực tế chưa có điều kiện kê khai một cách đầy đủ diện tích gieo trồng theo từng chân ruộng, từng cánh đồng. Trường thôn phối hợp với cán bộ liên quan cấp xã thăm đồng, quan sát, ước lượng kết quả gieo trồng thực tế từng loại cây trồng ở từng cánh đồng, từng chân ruộng khác nhau để tính toán tổng diện tích gieo trồng cho loại cây điều tra, bảo đảm sự cân đối hợp lý giữa tổng diện tích gieo trồng các loại cây với tổng diện tích canh tác của thôn do các đơn vị quản lý,</p>		

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
b	Kê khai loại trừ	<p>- Kê khai loại trừ: Áp dụng đối với cây trồng tập trung quy mô lớn trên địa bàn như: lúa, ngô, cao su, chè, cà phê,.... Nội dung phương pháp này là: Đối với cánh đồng (ví dụ cánh đồng M) chỉ trồng một loại cây (ví dụ cây A) trên phần lớn diện tích của cánh đồng. Trưởng thôn phối hợp cùng cán bộ liên quan cấp xã thăm đồng, quan sát và ước lượng diện tích không trồng cây A, sau đó căn cứ số liệu diện tích canh tác đến thời điểm điều tra của cánh đồng M để tính toán diện tích thực tế có gieo trồng loại cây A theo công thức: <b>Diện tích gieo trồng loại cây A trên cánh đồng M</b> = Diện tích canh tác hiện có của cánh đồng M - Diện tích không gieo trồng loại cây A trên cánh đồng M</p>		
V	<b>NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA</b>			
1	Nội dung điều tra	<p>* Đối với cây hằng năm: Diện tích gieo trồng từng loại cây  * Đối với cây lâu năm:  - Diện tích trồng tập trung hiện có tại thời điểm điều tra; diện tích trồng tập trung cho sản phẩm và diện tích trồng mới của từng loại cây lâu năm trong 12 tháng qua (từ 01/11 năm trước đến 31/10 năm điều tra);  - Diện tích cây cao su thanh lý trong 12 tháng qua (từ 01/11 năm trước đến 31/10 năm điều tra). *</p> <p><i>Thông tin về sản xuất cây giống</i></p>		

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
2	Phiếu điều tra	<p>Có 04 loại phiếu điều tra được sử dụng trong cuộc điều tra này, bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phiếu số 1/DTHN-THON: Phiếu thu thập thông tin về diện tích gieo trồng cây hằng năm (<i>áp dụng cho thôn có gieo trồng cây hằng năm trong vụ sản xuất</i>);</li> <li>- Phiếu số 2/DTHN-PTT: Phiếu thu thập thông tin về diện tích gieo trồng cây hằng năm của phường, thị trấn (<i>áp dụng cho phường/thị trấn có gieo trồng cây hằng năm trong vụ sản xuất</i>);</li> <li>- Phiếu số 3/DTLN-THON: Phiếu thu thập thông tin về diện tích cây lâu năm trồng tập trung (<i>áp dụng cho thôn có trồng cây lâu năm</i>);</li> <li>- Phiếu số 4/DTLN-PTT: Phiếu thu thập thông tin về diện tích cây lâu năm trồng tập trung của phường, thị trấn (<i>áp dụng cho phường/thị trấn có trồng cây lâu năm</i>).</li> </ul>		

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
VI	<b>Phân loại thống kê sử dụng trong điều tra</b>	<p>Các bảng phân loại được áp dụng trong cuộc điều tra này gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ;</li> <li>- Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ;</li> <li>- Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ và được cập nhật đến thời điểm điều tra.</li> </ul>		
VII	<b>Quy trình xử lý và biểu đầu ra của điều tra</b>			

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
1	Quy trình xử lý thông tin	<p>* Căn cứ vào kết quả điều tra, cán bộ Thống kê xã cùng với cán bộ địa chính, cán bộ khuyến nông xã xem xét lại diện tích từng loại cây chung toàn xã; lập báo cáo chung toàn xã theo từng thôn trước khi báo cáo chủ tịch UBND xã. Nếu có sự chênh lệch lớn so với các năm, so với diện tích canh tác thì cần rà soát lại theo từng thôn, từng loại cây có gieo trồng bảo đảm khách quan, phản ánh đúng kết quả thực hiện gieo trồng trong vụ trên toàn địa bàn thôn, xã. Khi xem xét cân đối số liệu cần chú ý đến phần diện tích canh tác giảm do chuyển làm xây dựng cơ bản, giao thông, thủy lợi,... hoặc tăng thêm do khai hoang phục hoá, mở rộng diện tích,... thực tế đã đưa vào sản xuất trong thời gian giữa hai vụ sản xuất; đồng thời cần chú ý đối chiếu số liệu liên quan như:</p>		
		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Số liệu các loại đất từ Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản; Điều tra nông thôn, nông nghiệp giữa kỳ;</li> <li>+ Số liệu kiểm kê đất gần nhất của Bộ Tài nguyên và Môi trường;</li> <li>+ Bản đồ giải thửa của đơn vị điều tra;</li> <li>+ Diện tích đất có khả năng gieo trồng (thùng đào, thùng đấu, chân mạ, đất mới khai hoang, vv...);</li> <li>+ Diện tích gieo trồng các năm trước.</li> </ul>		



STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
		* Phiếu điều tra diện tích gieo trồng; báo cáo chung toàn xã theo từng thôn gửi về Chi cục Thống kê theo lịch báo cáo từng vụ. Nếu có tăng, giảm đột biến so cùng kỳ năm trước và so với diện tích canh tác thì khi báo cáo phải có giải trình cụ thể những nguyên nhân, lý do làm tăng, giảm diện tích gieo trồng. Cục Thống kê trực tiếp nghiệm thu số lượng, chất lượng theo từng loại phiếu điều tra.		
		* Cục Thống kê tổ chức nhập tin trực tuyến phiếu điều tra theo chương trình phần mềm thống nhất do Tổng cục Thống kê xây dựng; kiểm tra, xử lý, nghiệm thu, báo cáo giải trình kết quả điều tra về Tổng cục Thống kê.		
		* Cục Thống kê chủ trì việc phân quyền nhập tin phiếu điều tra; việc nhập tin phiếu điều tra được phân quyền đến cấp xã. Các phiếu điều tra sau khi được thống kê cấp xã kiểm tra chất lượng số liệu và báo cáo chung toàn xã theo từng thôn được chủ tịch UBND xã thông qua mới được nhập tin vào phần mềm trực tuyến.		
2	Tổng hợp kết quả điều tra	Công thức chung để tính diện tích từng loại cây hằng năm của toàn huyện trong vụ sản xuất:		
		<b>Diện tích cây A của toàn huyện (thị xã, quận, thành phố) = Diện tích cây A của các thôn + Diện tích cây A của phường/thị trấn có gieo trồng trong vụ + Diện tích cây A của DN, HTX, đơn vị SN</b>		

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
		<p>Nguồn số liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Diện tích gieo trồng cây hằng năm trên địa bàn thôn được tổng hợp từ phiếu số 1/DTHN-THON;</li> <li>+ Diện tích gieo trồng cây hằng năm của phường/thị trấn được tổng hợp từ phiếu số 2/DTHN-PTT;</li> <li>+ Diện tích gieo trồng từng loại cây hằng năm của doanh nghiệp, HTX, đơn vị sự nghiệp: Căn cứ kết quả điều tra năng suất, sản lượng cây hằng năm.</li> </ul>		
		<p>Công thức chung để tính diện tích từng loại cây lâu năm của toàn huyện như sau:</p>		
		<p><b>Diện tích cây B của toàn huyện (thị xã, quận, thành phố)</b> = Diện tích cây B trồng tập trung của các thôn + Diện tích cây B trồng tập trung của phường/thị trấn + Diện tích cây B trồng tập trung của DN, HTX,</p>		
		<p>Diện tích cây B trồng phân tán cho sản phẩm quy về diện tích trồng tập trung = Tổng số cây trồng phân tán cho SP/Mật độ cây trồng tập trung bình quân 1 ha (cây)</p>		

STT	DIỄN GIẢI	PA ĐANG THỰC HIỆN	PA MỚI THỰC HIỆN TỪ NĂM 2022	GHI CHÚ (những điểm mới)
		<p>Nguồn số liệu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Diện tích cây lâu năm trồng tập trung của các thôn tổng hợp từ phiếu số 3/DTLN-THON;</li> <li>+ Diện tích cây lâu năm trồng tập trung của phường/thị trấn tổng hợp từ phiếu số 4/DTLN-PTT;</li> <li>+ Cây lâu năm trồng phân tán cho sản phẩm: Căn cứ kết quả Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản hoặc kết quả điều tra giữa kỳ gần nhất các địa phương phân bổ và cập nhật hàng năm. Mật độ trồng tập trung bình quân 01 ha tham khảo kết quả điều tra năng suất, sản lượng cây lâu năm hoặc tập quán sản xuất tại địa phương;</li> <li>+ Diện tích từng loại cây lâu năm trồng tập trung của doanh nghiệp, HTX, đơn vị sự nghiệp: Căn cứ kết quả điều tra diện tích, sản lượng cây lâu năm.</li> </ul>		
VII	<b>NHỮNG HẠN CHẾ, BẤT CẬP</b>			